



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ ĐÔ THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

TP HCM, Ngày 26 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam và Điều lệ hoạt động Công ty Công ty CP Kỹ nghệ Đô Thành về việc qui định quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại công ty cổ phần.
- Căn cứ vào Qui chế làm việc của Ban kiểm soát Công ty Công ty CP Kỹ nghệ Đô Thành qui định trách nhiệm, quyền hạn và chế độ làm việc của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty Công ty CP Kỹ nghệ Đô Thành xin báo cáo nội dung hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) trong năm 2021 với nội dung cụ thể như sau:

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ theo Qui chế làm việc và Chương trình làm việc của BKS năm 2021 và đảm bảo các nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Các thành viên trong BKS đã thực hiện nhiệm vụ 1 cách trung thực, từng thành viên được phân công trách nhiệm cụ thể. Đại diện BKS có mặt đầy đủ các kỳ họp của HĐQT để ghi nhận mọi hoạt động của công ty và báo cáo đầy đủ kết quả giám sát trong các kỳ họp.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát thực hiện đúng theo quy định tại Điều 172 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG:

1- KIỂM SOÁT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

1.1-Đánh giá chung kết quả kinh doanh năm 2021:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

CHỈ TIÊU	¥2019	¥2020	¥2021	Số sánh ¥2021/¥2020
1 Doanh thu	167,014	157,740	156,875	(866) -1%
2 Các khoản giảm trừ DT	73	339	130	(210) -62%
3 Doanh thu thuần	166,938	157,401	156,745	(656) 0%
4 Giá vốn hàng bán	140,759	131,244	137,718	6,474 5%
5 Lợi nhuận gộp	26,179	26,157	19,027	(7,130) -27%
6 Doanh thu tài chính	58	81	32	(48) -60%
7 Chi phí tài chính	2,147	1,903	1,787	(116) -6%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	2,032	1,738	1,450	(288) -17%
9 Chi phí bán hàng	7,121	7,500	6,521	(979) -13%
10 Chi phí QLĐN	7,329	6,692	5,232	(1,461) -22%
11 Lợi nhuận/(lỗ) thuần	9,640	10,142	5,520	(4,622) -46%
12 Thu nhập khác	23	14	1	(13) -92%
13 Chi phí khác	288	3	958	955 28005%
14 Lợi nhuận khác	(264)	11	(957)	(968) -8800%
15 LN trước thuế	9,376	10,153	4,563	(5,590) -55%
16 Chi phí thuế thu nhập	1,955	1,442	1,099	(343) -24%
18 Lợi nhuận sau thuế	7,421	8,711	3,464	(5,247) -60%

- Doanh thu năm 2021 giảm so với 2020 là 1%, các khoản giảm trừ giảm đến 62% cho thấy có sự cải thiện tốt hơn để giảm hàng bán bị trả lại. Doanh thu thuần giảm 656 triệu, không chênh lệch nhiều so với năm trước đó. Ngược lại, giá vốn tăng 5% trong khi doanh thu lại giảm làm cho LN gộp giảm 27%.
- Doanh thu tài chính & chi phí tài chính giảm với giá trị không cao.
- Chi phí bán hàng giảm 13%, CP quản lý doanh nghiệp giảm 22%. Tuy nhiên, giá vốn tăng nhiều nên LN thuần vẫn giảm mạnh 46%.
- Song song đó, chi phí khác cũng phát sinh tăng gần 1 tỷ đồng trong đó phạt do chậm nộp thuế gần 450 triệu, làm cho LN trước thuế giảm 55% & LNST giảm 60%

Tóm lại, lợi nhuận sau thuế năm nay giảm nhiều so với năm trước, đặc biệt do giá vốn tăng cao.

1.2- Chi tiết doanh thu & chi phí:

I. DOANH THU		Y2019	Y2020	Y2021	So sánh Y2021/Y2020	
1 DT thuần		166,938	157,401	156,745	(656)	0%
2 DT tài chính		58	81	32	(48)	-60%
3 Thu nhập khác		23	14	1	(13)	-92%
Tổng Doanh Thu		167,019	157,496	156,778	(718)	0%
II. CHI PHÍ						
1 Giá vốn hàng bán		140,759	131,244	137,718	6,474	5%
2 Chi phí tài chính		2,147	1,903	1,787	(116)	-6%
3 Chi phí bán hàng		7,121	7,500	6,521	(979)	-13%
4 Chi phí QLDN		7,329	6,692	5,232	(1,461)	-22%
5 Chi phí khác		288	3	958	955	28005%
6 Chi phí thuế thu nhập		1,955	1,442	1,099	(343)	-24%
Tổng Chi phí		159,599	148,785	153,314	4,529	3%
Tỷ trọng TỔNG CP/ TỔNG DT		95.6%	94.5%	97.8%	0	4%
III. TỶ TRỌNG/ TỔNG DT		Y2019	Y2020	Y2021		
1 Giá vốn hàng bán		84.3%	83.3%	87.8%	4.5%	
2 Chi phí tài chính		1.3%	1.2%	1.1%	-0.1%	
3 Chi phí bán hàng		4.3%	4.8%	4.2%	-0.6%	
4 Chi phí QLDN		4.4%	4.2%	3.3%	-0.9%	
5 Chi phí khác		0.2%	0.0%	0.6%	0.6%	
6 Chi phí thuế thu nhập		1.2%	0.9%	0.7%	-0.2%	
7 Lợi nhuận sau thuế		4.4%	5.5%	2.2%	-3.3%	

- Tổng doanh thu giảm 718 triệu, ngược lại tổng chi phí tăng hơn 4,5 tỷ. Trong đó, Giá vốn tăng gần 6,5 tỷ, chi phí khác tăng gần 1 tỷ, các chi phí còn lại đều giảm.
- Vì lý do đó, tỷ trọng chi phí/ tổng doanh thu tăng từ 94,5% năm 2020 lên 97,8%. Cụ thể, nếu Tổng doanh thu = 100 đồng, thì tiền này sẽ phân bổ 87.8 đồng cho giá vốn, 1.1 đồng chi phí tài chính, 4.2 đồng chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp...và cuối cùng chỉ còn lại 2.2 đồng cho lợi nhuận sau thuế, trong đó năm 2020 con số này là 5.5

Đánh giá chung: Các chi phí trong năm giảm nhiều, chỉ có giá vốn & chi phí khác làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của công ty.

2- KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tính đến 31/12/2021)



IV. CHỈ TIÊU CĐKT	Y2019	Y2020	Y2021	So sánh Y2021/Y2020	Tỷ trọng
** TÀI SẢN NGẮN HẠN	85,221	91,196	76,374	(14,823)	-16% 50%
Tiền và các khoản tương đương	22,185	43,222	18,617	(24,605)	-57% 12%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	-	0% 0%
Các khoản phải thu ngắn hạn	33,393	18,729	21,249	2,520	13% 14%
Hàng tồn kho	28,997	28,656	35,619	6,963	24% 23%
Tài sản ngắn hạn khác	646	589	889	300	51% 1%
** TÀI SẢN DÀI HẠN	83,504	77,218	75,744	(1,473)	-2% 50%
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-	0%
Tài sản cố định	78,950	75,108	74,008	(1,099)	-1% 49%
Tài sản dở dang dài hạn	-	-	-	-	0%
Đầu tư tài chính dài hạn	1,500	1,500	1,500	-	0% 1%
Tài sản dài hạn khác	3,054	610	236	(374)	-61% 0%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	168,725	168,414	152,118	(16,296)	-10% 100%
** NỢ PHẢI TRẢ	46,555	44,040	30,786	(13,254)	-30% 20%
Nợ ngắn hạn	46,048	43,533	30,279	(13,254)	-30% 20%
Nợ dài hạn	507	507	507	-	0% 0%
** VỐN CHỦ SỞ HỮU	122,170	124,374	121,332	(3,042)	-2% 80%
Vốn góp của chủ sở hữu	122,170	124,374	121,332	(3,042)	-2% 80%
Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-	-	0%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	168,725	168,414	152,118	(16,296)	-10% 100%

2.1- Tài sản:

- TS ngắn hạn & dài hạn chiếm tỷ trọng đều nhau = 50% & năm 2021 đều giảm giá trị.
- Tiền & các khoản tương đương giảm 24 tỷ, tương ứng 57%. Phải thu ngắn hạn tăng 13%, hàng tồn kho tăng 24% (chủ yếu tăng nguyên vật liệu) mặc dù doanh thu giảm 1%, cho thấy công nợ chưa được quản lý tốt hoặc chính sách công nợ chưa giúp cho công ty thuận lợi về dòng vốn. Ngoài ra, phải thu tăng cũng dẫn đến rủi ro phải trích lập dự phòng, không tốt về mặt quản lý tài chính.
- TS cố định giảm: trong năm có mua mới máy móc thiết bị & trích khấu hao.

Tóm lại, tổng cộng tài sản giảm 16 tỷ, tương ứng 10% chủ yếu giảm tại tiền & tài sản tương đương tiền. Doanh thu giảm nhưng hàng tồn & phải thu tăng, công ty cần kiểm soát kỹ hơn để có chính sách dự trữ nguyên vật liệu & công nợ đảm bảo.

2.2- Nguồn vốn:

- Nợ phải trả giảm 13 tỷ, tương ứng giảm 30%, trong khi phải thu lại tăng, tức công ty bị chiếm dụng vốn nhiều, ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của công ty.
- Vốn góp (tỷ trọng 80%): với tỷ lệ vốn góp này cho thấy công ty hầu như không có rủi ro trong thanh toán. Vốn góp năm nay giảm 2% so với năm trước.

2.3- Các chỉ số tài chính:

- Các chỉ số sinh lời: hầu hết đều giảm
- Cơ cấu vốn thì vững chắc hơn do tỷ lệ nợ giảm
- Sức tăng trưởng lợi nhuận giảm, doanh thu đang giảm nhẹ.

Tuy nhiên, với năm covid & giãn cách thì việc duy trì Doanh thu đã là 1 bước đi ổn định cho doanh nghiệp.

V	CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Y2019	Y2020	Y2021
**	Hiệu quả sử dụng vốn/sinh lời	Y2019	Y2020	Y2021
	ROE (LNST/VCSH)	6.1%	7.0%	2.9%
	ROA (LNST/Tổng TS)	4.4%	5.2%	2.3%
	ROS (LNST/DTT)	4.4%	5.5%	2.2%
	LN gộp/DTT	15.7%	16.6%	12.1%
	Vòng quay tồn kho (DTT/ tồn kho)	5.8	5.5	4.4
	Thanh toán lãi vay =(LN trước thuế+lãi và	5.6	6.8	4.1
**	Cơ cấu vốn, tính ổn định			
	Nợ/VCSH	38%	35%	25%
	Nợ/Tổng TS	28%	26%	20%
**	Sức tăng trưởng (năm sau/năm trước)			
	Sức tăng trưởng DT (lần)	1.2	0.9	1.0
	Sức tăng trưởng LN (lần)	1.5	1.2	0.4

3- KIỂM SOÁT TUÂN THỦ:

- Sổ sách, phần mềm kế toán cập nhật đầy đủ, rõ ràng, ghi nhận đầy đủ các số liệu theo đúng qui định của công ty và các chuẩn mực kế toán. Các chứng từ thanh toán đầy đủ tính hợp pháp, hợp lý.
- Công nợ, số dư tiền gửi, tiền vay, số liệu tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm,... được theo dõi đầy đủ, chi tiết, có đối chiếu và xác nhận. Nhân sự BKS thường xuyên kiểm tra, theo dõi.
- Các Báo cáo tài chính năm 2021 được lập đúng biểu mẫu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định hiện hành. Số liệu phản ánh trên báo cáo tài chính năm 2021 đã được thể hiện đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, chính xác, trung thực và hợp lý; đã được kiểm toán độc lập.

4- KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT & BĐH :

- HĐQT & BĐH luôn tuân thủ theo Điều lệ, Qui chế quản trị và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo luật định. Phối hợp với BKS thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành SXKD theo đúng Luật doanh nghiệp, điều lệ và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Kết quả giám sát cho thấy chưa phát hiện trường hợp sai phạm.
- BKS thống nhất với toàn bộ nội dung đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT được xác định trong Báo cáo tổng kết của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2021.
- BĐH luôn bám sát việc chỉ đạo và điều hành các hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng, tổ chức bộ máy, phát triển nguồn nhân lực,... đáp ứng theo yêu cầu thực hiện các chương trình mục tiêu và các định hướng chiến lược đã được HĐQT công ty xác định.



III/ KIẾN NGHI:

BKS nhất trí với Báo cáo tổng kết của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2021, hoạt động của công ty luôn tuân thủ theo Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và các qui định của pháp luật. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 là lãi, HĐQT & BGĐ công ty luôn làm việc có tâm, linh hoạt, các cuộc họp HĐQT đều đặt ra những mục tiêu & giải quyết nhanh chóng. Vì vậy, BKS chỉ kiến nghị như sau:

- Về chi phí: Kiểm soát tốt hơn nữa giá vốn.
- Về tài sản: công ty cần kiểm soát tốt công nợ phải thu, hàng tồn kho & đặc biệt xây dựng chính sách để có thể chiếm dụng vốn tốt, chứ không để bị chiếm dụng vốn.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát, xin báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông. Rất mong được sự góp ý chân thành của quý cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT DTT

Trưởng Ban

TRẦN THỊ THANH HÀNG